

Mã văn bản: 55/CBTT-CTCP397  
Số văn bản: 55  
Ngày ban hành: 17/06/2026

TỔNG CÔNG TY ĐÔNG BẮC  
CÔNG TY CỔ PHẦN 397  
Số: 55/CBTT-CTCP397

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mạo Khê, ngày 17 tháng 6 năm 2026

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

Trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Quý cổ đông Công ty cổ phần 397.

### 1. Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần 397

- Mã chứng khoán: BCB
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu Yên Lãng 1, Phường Mạo Khê, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.
- Số điện thoại: (020) 32211329 Fax: (020) 33871299
- Website: <http://www.congtycophan397.com.vn>
- Người thực hiện công bố thông tin: Trần Tiến Trung
- Chức vụ: TP. Tổ chức lao động
- Loại thông tin công bố: bất thường 24 giờ

### 2. Nội dung thông tin công bố

- Công ty Cổ phần 397 công bố thông tin về hợp đồng số 57/2026/HĐKT/TTG.KD9-397 giữa Công ty Cổ phần 397 và công ty TNHH kiểm toán và tư vấn PKF-TTG như đính kèm đến Quý ủy ban, quý Sở được biết và thực hiện công bố thông tin theo quy định.

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần 397 vào ngày 17 tháng 06 năm 2026 tại đường dẫn: <http://www.congtycophan397.com.vn>

- Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng!./

#### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Lưu: VT, TCLĐ, O06.

#### \* Tài liệu đính kèm:

- Hợp đồng số  
57/2026/HĐKT/TTG.KD9-397



Trần Tiến Trung

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

—o—

**HỢP ĐỒNG**

Số: 57/2026/HĐKT/TTG.KD9-397

**Vv Kiểm toán báo cáo tài chính giữa niên độ và năm 2026 – Công ty Cổ phần 397**

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24/11/2015; Luật Thương mại ngày 14/6/2005; Luật Kiểm toán độc lập ngày 29/3/2011;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;

Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 - Hợp đồng kiểm toán, ban hành kèm theo Thông tư số 214/2012/TT-BTC ngày 06/12/2012 của Bộ Tài chính và Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 2410 về Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện, Ban hành kèm theo Thông tư số 65/2015/TT-BTC ngày 08/05/2015 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quy định số 1313/QyĐ-CTCP397 ngày 01/7/2024 của Công ty cổ phần 397 Về việc quy định lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hóa, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn để bảo đảm tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn vốn sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần 397;

Căn cứ Quyết định số 2229/QĐ-CTCP397 ngày 01/11/2024 của Giám đốc Công ty cổ phần 397 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định số 1313/QyĐ-CTCP397 ngày 01/7/2024;

Căn cứ Quyết định số 1202/QĐ-CTCP397 ngày 04/06/2026 của Công ty cổ phần 397 về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Kiểm toán báo cáo tài chính giữa niên độ và năm 2026 – Công ty cổ phần 397;

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ngày 15/06/2026 giữa Công ty Cổ phần 397 và Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn PKF - TTG;

Căn cứ Quyết định số 1278/QĐ-CTCP397 ngày 15/6/2026 của Giám đốc Công ty Cổ phần 397 về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu: Kiểm toán báo cáo tài chính giữa niên độ và năm 2026 – Công ty cổ phần 397;

Căn cứ Thông báo số 1279/TB-CTCP397 ngày 15/6/2026 của Giám đốc Công ty Cổ phần 397 về việc thông báo Kết quả chỉ định thầu Gói thầu: Kiểm toán báo cáo tài chính giữa niên độ và năm 2026 – Công ty cổ phần 397;

Hôm nay ngày 17/6/2026 tại Văn phòng Công ty Cổ phần 397, chúng tôi gồm các bên sau đây:

## **BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN 397**

Người đại diện : Ông **Kiều Văn Sinh**  
Chức vụ : Giám đốc  
Điện thoại : 0203 2211 329  
Fax : 0203 3871 299  
Địa chỉ : Khu Yên Lãng 1, phường Mạo Khê, tỉnh Quảng Ninh  
Mã số thuế : 5701435907  
Tài khoản số : 114000142030 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh  
Uông Bí

## **BÊN B: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN PKF-TTG**

Người đại diện : Ông **Nguyễn Ngọc Tú**  
Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc  
Điện thoại : 0989 112 666  
Địa chỉ : Số 22 Lê Trọng Tấn, phường Khương Liệt, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  
Mã số thuế : 0106679575  
Tài khoản số : 1401989112666 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam

### **ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG**

Bên B đồng ý cung cấp cho Bên A các dịch vụ sau:

1.1. Dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc vào ngày 30/6/2026 của Công ty Cổ phần 397, bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

1.2. Dịch vụ Kiểm toán Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc vào ngày 31/12/2026 của Công ty Cổ phần 397, bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2026.

1.3 Dịch vụ kiểm toán của bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính của bên A.

1.4 Thực hiện kiểm tra các thông tin và số liệu trình bày trên các phụ biểu thuyết minh Báo cáo tài chính sau kiểm toán lập theo quy định.

### **ĐIỀU 2: THÀNH PHẦN HỢP ĐỒNG**

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý khi xảy ra tranh chấp như sau:

- Văn bản Hợp đồng này.

- Quyết định về việc phê duyệt dự toán và KHLCNT Gói thầu: Kiểm toán báo cáo tài chính giữa niên độ và năm 2026 – Công ty cổ phần 397.

- Biên bản thương thảo hợp đồng giữa hai bên.

- Hồ sơ năng lực của bên B.

### **ĐIỀU 3. LUẬT ĐỊNH VÀ CHUẨN MỤC**

- Kiểm toán được thực hiện phù hợp với các quy định của Luật Kiểm toán độc lập và các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam.

- Mục tiêu của cuộc Kiểm toán là đưa ra kết luận, ý kiến về tính hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu về Báo cáo tài chính của Bên A được trình bày theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam. Chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Bên B sẽ lập kế hoạch và thực hiện công việc Kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng các Báo cáo tài chính của Bên A, không có các sai sót và gian lận không mang tính trọng yếu đối với Báo cáo tài chính cũng như không nhằm mục đích cung cấp một sự đảm bảo về hệ thống kiểm soát nội bộ hoặc phát hiện các vấn đề thiếu sót trong hệ thống kiểm soát nội bộ.

- Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng liên quan đến các số liệu và việc trình bày các thông tin trên Báo cáo tài chính. Cuộc kiểm toán bao gồm việc xem xét các nguyên tắc kế toán áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Giám đốc của Bên A (trong phạm vi phù hợp) cũng như đánh giá về việc trình bày các thông tin trên Báo cáo tài chính.

- Cuộc kiểm toán bao gồm việc tìm hiểu về tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ để lập kế hoạch kiểm toán cũng như xác định tính chất, thời gian và phạm vi các thủ tục kiểm toán sẽ được thực hiện.

### **ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN**

#### ***Trách nhiệm của Bên A:***

Việc lập Báo cáo tài chính thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Bên A. Theo đó Ban Giám đốc Bên A có trách nhiệm, (1) thiết lập và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hữu hiệu, (2) đảm bảo rằng Bên A đã tuân thủ các quy định hiện hành đối với mọi hoạt động của mình bao gồm việc lưu trữ và quản lý các chứng từ, sổ kế toán, Báo cáo tài chính và các tài liệu có liên quan một cách an toàn, bí mật theo đúng quy định của Nhà nước, (3) phản ánh các nghiệp vụ phát sinh một cách đúng đắn vào sổ kế toán, (4) điều chỉnh Báo cáo tài chính trong trường hợp có sai sót trọng yếu, (5) thực hiện các ước tính kế toán phù hợp, (6) bảo vệ tài sản, (7) đánh giá tổng quát tính đúng đắn của Báo cáo tài chính phù hợp với nguyên tắc kế toán đã được chấp nhận chung tại Việt Nam, (8) đảm bảo cung cấp kịp thời các thông tin cần thiết có liên quan cho bên B, (9) cung cấp cho Bên B Báo cáo tài chính đã được ký và đóng dấu xác nhận, và (10) bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.

- Ngoài ra, Ban Giám đốc Bên A còn có trách nhiệm đối với việc xây dựng thực hiện các chương trình và các thủ tục kiểm soát ngăn chặn phát hiện các gian lận và thông báo cho Bên B về những gian lận có ảnh hưởng đến Bên A đã được phát hiện hoặc đang nghi ngờ có liên quan đến (1) Ban Giám đốc, (2) những nhân viên có vai trò quan trọng trong hệ thống kiểm soát nội bộ và (3) các trường hợp khác có ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo tài chính. Ban Giám đốc Bên A cũng có trách nhiệm thông báo cho Bên B các nguyên nhân của các gian lận đã phát hiện hoặc đang nghi ngờ có ảnh hưởng đến Công ty mà Ban Giám đốc biết được sau khi trao đổi đối với nhân viên đang công tác, các nhân viên đã nghỉ, các nhà phân tích, các cơ quan Nhà nước hoặc những người khác.

Để thực hiện thủ tục kiểm toán, Bên B có thể yêu cầu Ban Giám đốc Bên A cung cấp Thư giải trình của Ban Giám đốc cho Bên B nêu rõ trách nhiệm của Ban Giám đốc Bên A trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do Bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể Báo cáo tài chính. Bên B cũng sẽ có thể yêu cầu Ban Giám đốc Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho Bên B trong quá trình kiểm toán. Theo các Chuẩn mực kiểm toán chung được thừa nhận, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc Bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để Bên B đưa ra ý kiến của mình về Báo cáo tài chính của Bên A.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các kiểm toán viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của bên A.

- Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và các phí khác phát sinh (nếu có) cho bên B theo quy định tại Hợp đồng này.

#### ***Trách nhiệm của Bên B:***

- Bên B sẽ có trách nhiệm thực hiện công việc kiểm toán: (1) tuân thủ theo các chuẩn mực kiểm toán hiện hành, (2) lập kế hoạch nội dung và kế hoạch kiểm toán cho Bên A, thực hiện cuộc kiểm toán theo kế hoạch và theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu; (3) cử các kiểm toán viên có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán, đảm bảo phù hợp với hồ sơ đề xuất bên B đã gửi cho bên A, (4) báo cáo Ban Giám đốc Bên A bất cứ sự gian lận hay hoạt động không hợp pháp nào được nhận thức hay phát hiện hoặc những sự kiện khác được chú ý trong cuộc kiểm toán, và (5) báo cáo những thiếu sót trọng yếu trong cách sắp xếp và vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ có thể ảnh hưởng đến sự khởi đầu, ghi nhận, quá trình thực hiện và báo cáo các dữ liệu tài chính nhất quán với các báo cáo của Ban Giám đốc Bên A trên Báo cáo tài chính.

- Bên B có trách nhiệm phối hợp cùng bên A giải trình số liệu và thông tin trình bày trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu của Bên A.

Ngoài những trách nhiệm nêu trên Bên B còn có trách nhiệm cụ thể như sau:

- Phải tham gia kiểm kê tài sản cố định, tiền vốn, vật tư hàng hóa, sản phẩm tồn kho, dở dang, ... cho kỳ tài chính kết thúc tại ngày 30/6/2026 và năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2026.

- Kiểm tra, soát xét các sổ theo dõi chuyên môn, chứng từ công trường phân xưởng, hồ sơ giao khoán, nghiêm thu thanh quyết toán giữa Công ty và Công trường, phân xưởng.
- Kiểm tra, soát xét các khoản công nợ chi tiết theo từng biên bản đối chiếu công nợ.
- Phải phát hành Biên bản Kiểm toán, Báo cáo kết quả kiểm toán.

#### **ĐIỀU 5 : BÁO CÁO KIỂM TOÁN, THƯ QUẢN LÝ**

- Báo cáo tài chính: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, được phát hành 08 bộ bằng tiếng Việt. Bên A giữ 07 bộ bằng tiếng Việt. Bên B giữ 01 bộ bằng tiếng Việt.

- Biên bản kiểm toán: Biên bản kiểm toán được lập 05 bản bằng tiếng Việt. Bên A giữ 04 bộ bằng tiếng Việt. Bên B giữ 01 bộ bằng tiếng Việt.

- Biên bản kiểm toán kèm theo Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ kế toán kết thúc vào ngày 30/06/2026 đã được kiểm toán, được phát hành chậm nhất vào 20/8/2026.

- Biên bản kiểm toán kèm theo Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2026 đã được kiểm toán, được phát hành chậm nhất vào 30/3/2027;

- Nếu Bên A có nhu cầu tăng thêm về số lượng báo cáo, phần báo cáo in ấn thêm được thanh toán theo chi phí in ấn thực tế.

- Thư quản lý đề cập tới các mặt hạn chế cần khắc phục và ý kiến đề xuất của kiểm toán viên nhằm cải tiến hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị được kiểm toán tại thời điểm 31/12/2026 (trường hợp nếu không có hạn chế thì không phải phát hành Thư quản lý).

- Biên bản kiểm toán, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và Thư quản lý được lập bằng tiếng Việt phù hợp với các nguyên tắc kế toán, Chuẩn mực kế toán và Chuẩn mực kiểm toán được chấp nhận chung tại Việt Nam.

#### **ĐIỀU 6: THỜI GIAN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG VÀ THỜI HẠN PHÁT HÀNH BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 315 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

- Thời gian thực hiện gói thầu: Trong vòng 315 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

- Thời hạn cụ thể phát hành Biên bản kiểm toán, Báo cáo kết quả kiểm toán :

*Đối với dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2026:*

- Công việc kiểm toán Báo cáo tài chính cho kỳ báo cáo tài chính kết thúc tại ngày 30/6/2026 được dự kiến bắt đầu từ ngày 01/8/2026; Hoàn thành, phát hành các Biên bản kiểm toán, Báo cáo kết quả kiểm toán chính thức không chậm hơn ngày 20/8/2026 với điều kiện Bên A sẽ cung cấp đầy đủ:

+ Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần 397: Sổ kế toán, chứng từ kế toán và các hồ sơ tài liệu có liên quan khác được hoàn tất và sẵn sàng cho công việc kiểm toán trước khi đoàn kiểm toán tiến hành kiểm toán.

*Đối với dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính kết thúc tại thời điểm 31/12/2026:*

- Công việc kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2026 được dự kiến bắt đầu từ ngày 20/02/2027; Hoàn thành phát hành các Báo cáo kiểm toán trước ngày 30/3/2027 với điều kiện Bên A sẽ cung cấp đầy đủ:

+ Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần 397: Sổ kế toán, chứng từ kế toán và các hồ sơ tài liệu có liên quan khác được hoàn tất và sẵn sàng cho công việc kiểm toán trước khi đoàn kiểm toán tiến hành kiểm toán.

Trường hợp có những phát sinh ngoài dự kiến thì hai bên sẽ cùng bàn bạc trao đổi để thống nhất thời gian phát hành.

## **ĐIỀU 7: LOẠI HỢP ĐỒNG, CHI PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

a. Loại hợp đồng: Trọn gói.

b. Chi phí dịch vụ:

- Chi phí dịch vụ Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần 397 được tính toán trên cơ sở cân đối giữa tính chất, khối lượng công việc phải thực hiện cũng như thời gian và năng lực chuyên môn cần thiết của các kiểm toán viên để hoàn thành công việc và các chi phí khác có liên quan.

- Tổng chi phí dịch vụ cho nội dung công việc là: **292.860.734** đồng

*(Bằng chữ: Hai trăm chín mươi hai triệu, tám trăm sáu mươi nghìn, bảy trăm ba mươi tư đồng)*

Giá trị trên đã bao gồm thuế GTGT 8% và các chi phí khác để thực hiện hợp đồng.

(Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu chính sách về thuế có sự thay đổi 02 bên sẽ thống nhất điều chỉnh thuế GTGT trên cơ sở lấy giá trị trước thuế của hợp đồng nhân với thuế suất thuế GTGT điều chỉnh).

c. Phương thức và thời hạn thanh toán:

Phương thức và thời hạn thanh toán: Phí kiểm toán sẽ được thanh toán bằng chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của Bên B và được chia làm 02 lần như sau:

Lần 1: Thanh toán 50% giá trị hợp đồng sau khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Lần 2: Thanh toán 50% giá trị hợp đồng còn lại cho Bên B khi dịch vụ hoàn thành và Báo cáo Kiểm toán đã được Bên A ký chấp thuận.

Bên B sẽ phát hành hoá đơn GTGT cho bên A khi khi hoàn thành việc cung cấp dịch vụ, phù hợp với quy định của pháp luật thuế hiện hành. (Lần 1: Giá trị hóa đơn bằng 50% giá trị hợp đồng sau khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính giữa niên độ; Lần 2: Giá trị hóa đơn bằng 50% giá trị hợp đồng còn lại cho Bên B khi dịch vụ hoàn thành và Báo cáo tài chính đã được Bên A ký chấp thuận).

- Thời gian thanh toán: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày bên A nhận được đầy đủ Biên bản kiểm toán, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Thư quản lý (nếu có) và hóa đơn GTGT hợp lệ của bên B.

## **ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CAM KẾT**

- Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu có gặp khó khăn, cản trở tới việc thực hiện dịch vụ kiểm toán, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau và trao đổi tìm biện pháp giải quyết thích hợp trên tinh thần hợp tác, tôn trọng quyền lợi của nhau.

- Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương lượng. Nếu sau 30 ngày kể từ khi bắt đầu thương lượng mà hai bên không đạt được thỏa thuận về giải quyết các tranh chấp theo Hợp đồng, thì một trong hai bên có quyền yêu cầu giải quyết các tranh chấp đó tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh. Quyết định của tòa án có hiệu lực bắt buộc thi hành đối với cả hai bên. Phí do Bên thua kiện chịu.

- Hồ sơ tài liệu Bên A cung cấp cho Bên B trong quá trình Bên B thực hiện theo nội dung hợp đồng này là tài sản của Bên A. Bên B có trách nhiệm bảo mật và không được lợi dụng bất cứ thông tin, tài liệu nào trong hồ sơ tài liệu Bên A cung cấp vào mục đích khác ngoài mục đích thực hiện hợp đồng nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A.

## **ĐIỀU 9. PHẠT KHI VI PHẠM HỢP ĐỒNG**

Nếu Bên B không đảm bảo đúng tiến độ của hợp đồng và không thực hiện đúng các nội dung như đã cam kết mà không có lý do chính đáng sẽ chịu phạt chậm tiến độ mỗi ngày 01% giá trị hợp đồng và tổng số tiền phạt tối đa không quá 08% giá trị của hợp đồng.

Trường hợp Bên B không phát hiện được những sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính của Bên A do không thực hiện đầy đủ thủ tục kiểm toán theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam hoặc do hạn chế về năng lực của chuyên gia tư vấn, Bên B phải bồi thường cho Bên A thiệt hại phát sinh, mức bồi thường tối đa không quá 08% giá trị của hợp đồng.

## **ĐIỀU 10. ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

### **10.1 Chuyển nhượng Hợp đồng**

Hợp đồng này không được phép chuyển nhượng trừ khi được sự chấp thuận của Bên A.

### **10.2 Điều khoản khác**

Trường hợp các cơ quan thanh kiểm tra của Nhà nước, Bộ Quốc phòng kiểm tra phát hiện được những sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính của Bên A do bên B không thực hiện đầy đủ thủ tục kiểm toán theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam hoặc do hạn chế về năng lực của kiểm toán viên, Bên B phải chịu trách nhiệm trước Pháp luật theo quy định.

## ĐIỀU 11: HIỆU LỰC VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này đảm bảo giá trị cho đến khi thanh lý hợp đồng hay một trong hai bên huỷ bỏ hợp đồng do bên kia không thực hiện đúng những cam kết ghi trong hợp đồng.

- Hợp đồng này được lập thành năm (05) bản bằng tiếng Việt, Bên A giữ ba (03) bản, Bên B giữ hai (02) bản, có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký và đóng dấu của cả hai bên.

Sau khi bên A và Bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên. Hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng./.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
**GIÁM ĐỐC**



**Kiều Văn Sinh**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Ngọc Tú**